CTCP Dây cáp điện Việt Thái (HNX: VTH)

FireAnt

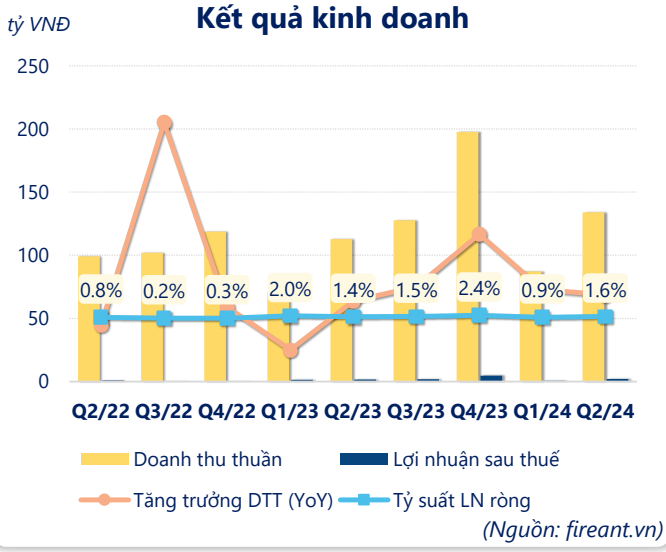
Ngày 28/06/2024	8,400 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	2.4%	2.4%	-12.5%

ROE — Q2/24: 10.5% | +/- YoY: ▲ 6.5%

	Q2/24	QoQ	YoY
DT thuần	134 tỷ VNĐ	▲ 46.8 ▲ 53.7%	▲ 21.0 ▲ 18.6%
LN gộp	14.6 tỷ VNĐ	▲ 4.60 ▲ 45.5%	▲ 0.80 ▲ 5.5%
LN thuần	2.65 tỷ VNĐ	▲ 1.76 ▲ 197%	▲ 0.67 ▲ 33.7%
LN sau thuế	2.11 tỷ VNĐ	▲ 1.35 ▲ 177%	▲ 0.54 ▲ 34.1%

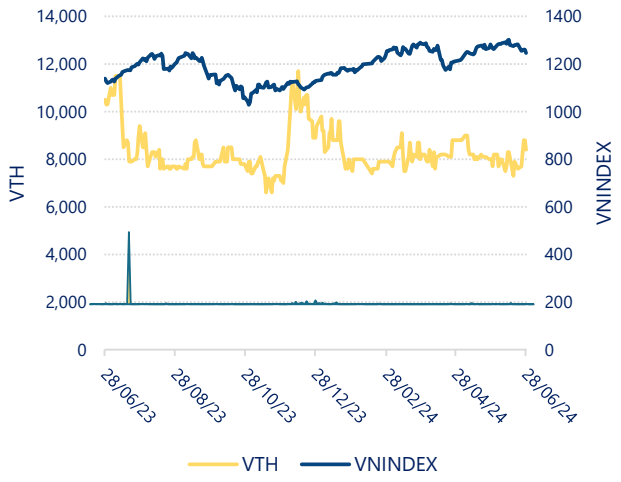
	6T 2024	YoY
DT thuần	221 tỷ VNĐ	▲ 37.0 ▲ 20.3%
LN gộp	24.6 tỷ VNĐ	▲ 0.30 ▲ 1.1%
LN thuần	3.53 tỷ VNĐ	▼ 0.21 ▼ 5.5%
LN sau thuế	2.87 tỷ VNĐ	▼ 0.11 ▼ 3.8%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

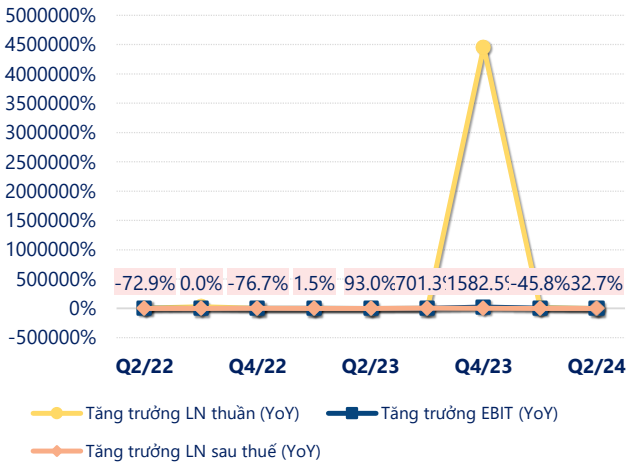
Lịch sử giá



CTCP Dây cáp điện Việt Thái (HNX: VTH)

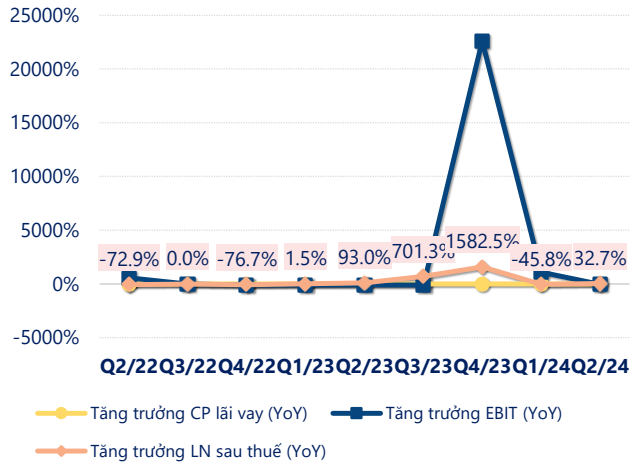
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



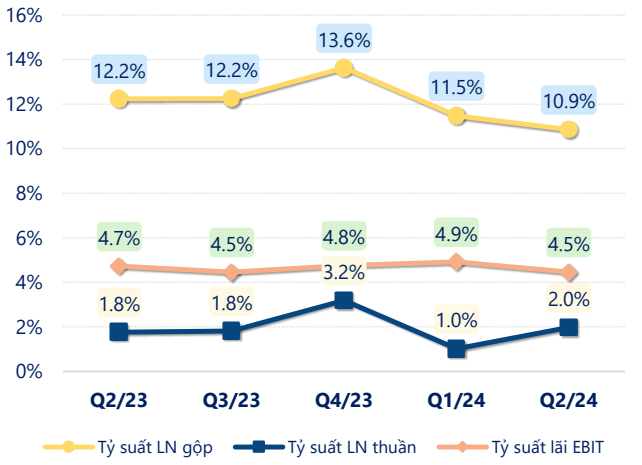
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



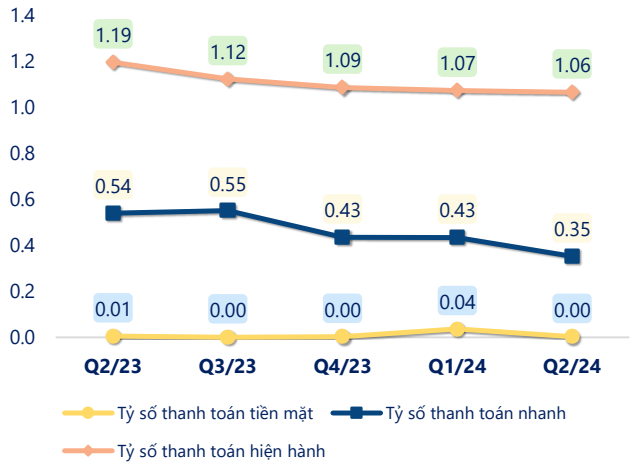
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



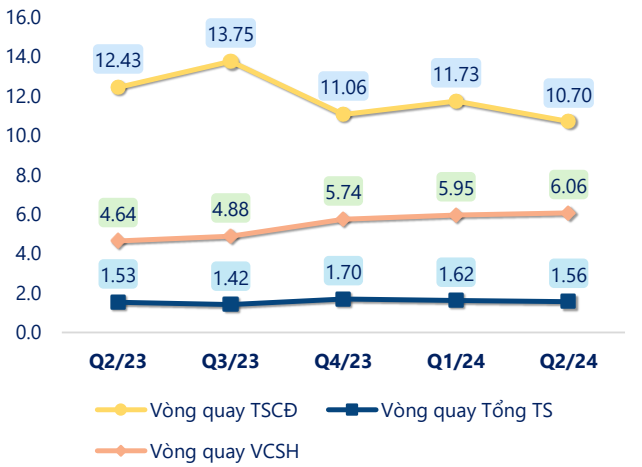
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



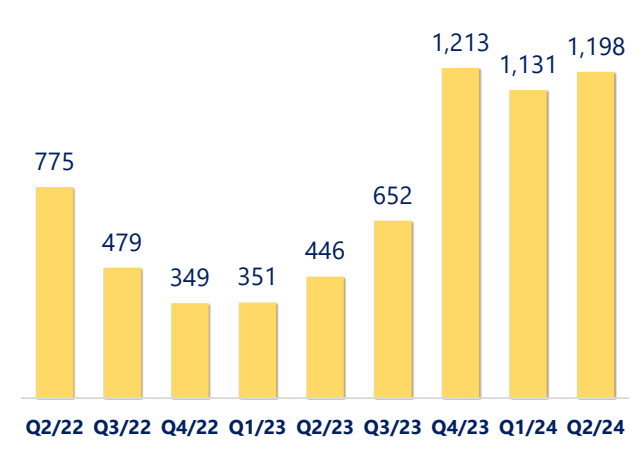
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

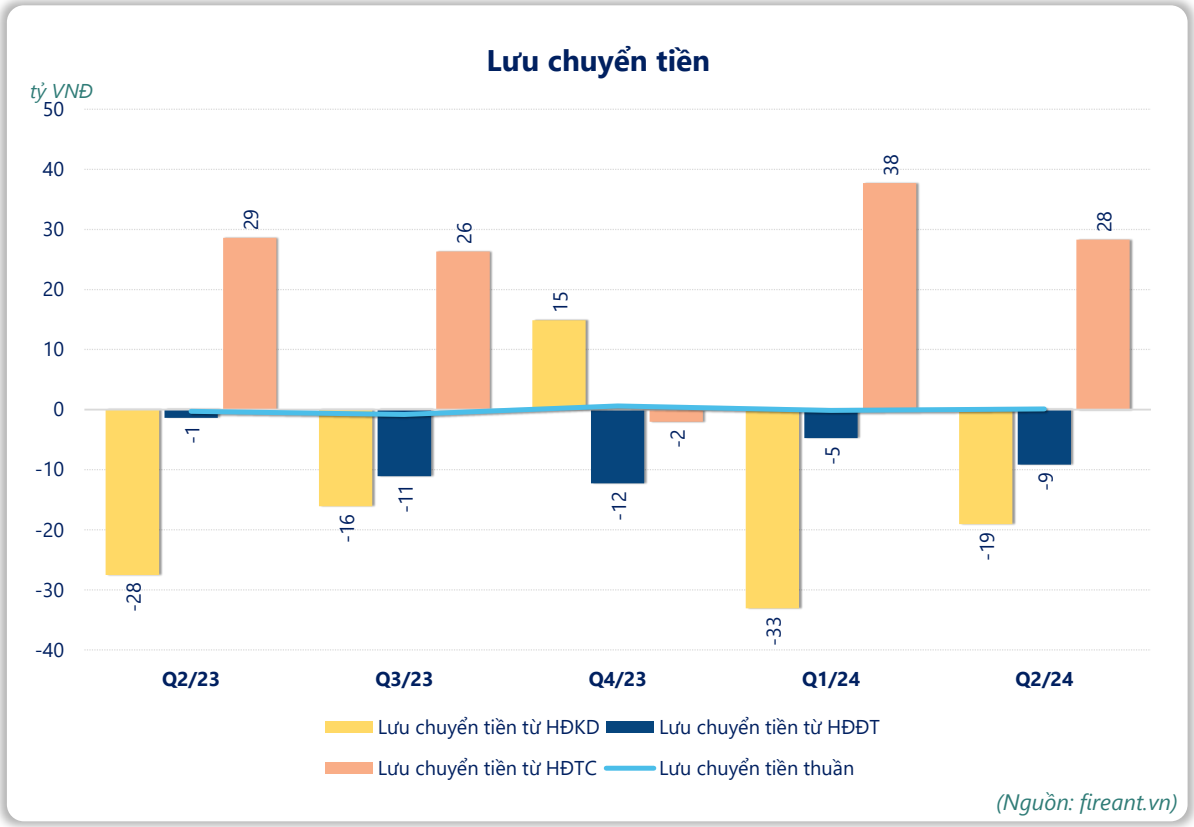


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Dây cáp điện Việt Thái (HNX: VTH)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**134**	**113**	**18.6%**	**221**	**184**	**20.3%**
Giá vốn hàng bán	119	99.0	20.7%	197	160	23.3%
Lợi nhuận gộp	14.6	13.8	5.5%	24.6	24.3	1.1%
Doanh thu HĐTC	0.07	0.05	39.3%	0.07	0.06	17.4%
Chi phí TC	3.48	3.36	3.5%	6.81	5.91	15.1%
Chi phí lãi vay	3.34	3.36	-0.5%	6.67	5.89	13.3%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	6.03	6.33	-4.7%	9.22	10.2	-10.0%
Chi phí QLDN	**2.47**	**2.19**	**12.8%**	**5.07**	**4.46**	**13.8%**
LN thuần từ HĐKD	2.65	1.98	33.7%	3.53	3.74	-5.5%
Lợi nhuận khác	**-0.02**	**-0.01**	**-51.2%**	**0.05**	**-0.01**	**653%**
LN trước thuế	2.63	1.97	33.6%	3.59	3.73	-3.9%
Lợi nhuận sau thuế	**2.11**	**1.57**	**34.1%**	**2.87**	**2.98**	**-3.8%**
LNST của CĐ cty mẹ	**2.11**	**1.57**	**34.1%**	**2.87**	**2.98**	**-3.8%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)